

Số: 04/2025/GCN-ĐLS-ĐTBD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Chứng nhận tham gia bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ luật sư
(Đợt 04 năm 2025)**

ĐOÀN LUẬT SƯ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006, được sửa đổi, bổ sung ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018;

Căn cứ Thông tư số 02/2019/TT-BTP ngày 15/3/2019 của Bộ trưởng Tư pháp quy định nghĩa vụ tham gia bồi dưỡng bắt buộc về chuyên môn, nghiệp vụ của luật sư;

Căn cứ Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam;

Căn cứ Nội quy Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Ban Đào tạo, Bồi dưỡng và Văn phòng Đoàn Luật sư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Chứng nhận 119 luật sư đã tham gia chương trình bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ luật sư do Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức (danh sách kèm theo).

- **Nội dung:** “*Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư trong quan hệ với đồng nghiệp, cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan nhà nước khác và ứng xử trên mạng xã hội*”.

- **Trình bày:** Luật sư Nguyễn Văn Hậu - Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Cơ quan Truyền thông Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Phó Chủ nhiệm Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh.

- **Thời gian:** Ngày 24 tháng 5 năm 2025.

- **Hình thức bồi dưỡng:** Tham gia trực tiếp lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ luật sư.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và trong năm tổ chức bồi dưỡng.

Điều 3: Ban Đào tạo, Bồi dưỡng, Văn phòng Đoàn Luật sư, luật sư có tên trong danh sách kèm theo, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Chủ nhiệm (để b/c);
- Website Đoàn Luật sư;
- Lưu VT, Ban ĐTBD.

**KT. CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Luật sư Nguyễn Hải Nam

DANH SÁCH LUẬT SƯ

Được chứng nhận tham gia bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ của luật sư
(Ban hành kèm theo Quyết định số:04/2025/GCN-ĐLS-ĐTBD ngày 05 tháng 6 năm 2025
của Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh)

SỐ	HỌ VÀ TÊN LUẬT SƯ	NĂM SINH	SỐ THẺ	ĐOÀN LUẬT SƯ	THỜI GIAN
1	Nguyễn Hoàng Ân	1995	17872	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
2	Trần Hoàng Anh	1985	7243	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
3	Nguyễn Thị Hiền Anh	1963	2165	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
4	Võ Tuấn Anh	1984	12967	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
5	Trần Thanh Bằng	1973	2209	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
6	Lê Thị Bích	1987	18117	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
7	Nguyễn Thị Bích	1971	6188	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
8	Lê Vinh Thái Bình	1973	9446	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
9	Nguyễn Thị Long Bình	1982	465	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
10	Nguyễn Đình Châu	1968	11685	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
11	Phạm Thị Bích Chiến	1988	17543	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
12	Đỗ Ngọc Chiến	1976	15160	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
13	Trần Thủy Chung	1986	13674	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
14	Phạm Văn Chương	1996	22845	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
15	Trần Phi Đại	1965	10793	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
16	Trần Quốc Đạt	1965	2429	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
17	Nguyễn Văn Đình	1955	10130	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
18	Kỷ Minh Đức	1966	2457	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
19	Cao Thụy Thùy Dung	1986	19493	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
20	Nguyễn Văn Dũng	1989	13772	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
21	Lê Trí Dũng	1971	2356	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
22	Trần Nam Dương	1970	13773	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
23	Trần Nguyễn Thủy Dương	1989	12034	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
24	Nguyễn Vũ Hà Giang	1992	20226	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
25	Trương Thị Mỹ Hà	1982	10424	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
26	Ngô Vũ Vân Hà	1982	20424	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
27	Nguyễn Quốc Hải	1987	15093	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
28	Trương Minh Hải	1966	12302	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
29	Nguyễn Thị Ngọc Hân	1971	8817	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
30	Trần Thị Thu Hằng	1959	10679	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
31	Nguyễn Thị Lệ Hằng	1976	8213	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
32	Huỳnh Thị Ngọc Hạnh	1974	2535	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
33	Phạm Thị Quỳnh Hạnh	1995	21588	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
34	Trần Thanh Hậu	1977	2559	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
35	Quách Thị Mộng Hiền	1975	21375	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
36	Nguyễn Văn Hiệp	1976	2594	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
37	Phạm Quang Hiếu	1975	14808	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
38	Phạm Quỳnh Hoa	1996	21790	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
39	Lê Văn Hoàn	1990	17837	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ

40	Lê Văn Hoàng	1971	16907	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
41	Nguyễn Nhật Hoàng	1995	20930	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
42	Đoàn Huy Hoàng	1969	12994	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
43	Nguyễn Hữu Học	1972	1774	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
44	Đỗ Đức Vân Hồng	1958	15621	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
45	Nguyễn Thị Kim Hồng	1972	7593	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
46	Lê Nguyễn Thế Hưng	1980	6870	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
47	Bùi Nhật Huy	1988	13703	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
48	Nguyễn Thuý Lê Huyền	1983	6263	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
49	Bùi Thị Thanh Huyền	1996	21377	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
50	Nguyễn Kiêm Khách	1973	17108	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
51	Bùi Duy Khánh	1976	7057	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
52	Huỳnh Hoa Oanh Kiều	1981	12326	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
53	Võ Thị Lài	1958	2811	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
54	Đỗ Trúc Lâm	1988	9331	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
55	Nguyễn Thị Thuý Lâm	1995	19751	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
56	Nguyễn Tiến Lập	1978	12839	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
57	Đoàn Thanh Liêm	1986	16056	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
58	Phạm Ngọc Linh	1986	11556	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
59	Nguyễn Thị Kim Loan	1975	2896	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
60	Võ Thị Ngọc Loan	1959	9965	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
61	Nguyễn Thanh Lộc	1962	13922	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
62	Nguyễn Thanh Long	1973	10472	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
63	Lê Tiến Mạnh	1985	12214	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
64	Phan Minh	1958	2997	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
65	Đỗ Hoàng Minh	1967	10815	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
66	Phan Thị Muôn	1957	10817	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
67	Lê Hà My	1996	19161	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
68	Lê Hoài Nam	1972	9559	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
69	Ngô Đa Ngà	1974	17394	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
70	Trần Anh Đoàn Nghi	1975	3039	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
71	Bùi Thị Bích Ngọc	1970	3063	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
72	Trần Lê An Nguyên	1993	22881	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
73	Lê Nguyễn Trung Nguyên	1992	15422	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
74	Phạm Thanh Nhã	1985	8071	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
75	Võ Thị Thanh Nhân	1987	13002	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
76	Triệu Thị Ái Nhân	1994	20023	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
77	Trần Hoài Nhân	1978	13003	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
78	Nguyễn Đức Ninh	1986	10380	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
79	Trần Thị Ngọc Nữ	1956	3114	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
80	Nguyễn Hoàng Anh Pháp	1986	14660	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
81	Châu Bích Phương	1979	12226	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
82	Tạ Nguyệt Quế	1995	19702	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
83	Trần Văn Quý	1981	20644	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
84	Nguyễn Thanh Sơn	1982	3298	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
85	Nguyễn Sơn	1973	459	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ

86	Nguyễn Văn Tâm	1987	9607	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
87	Lê Văn Thạch	1974	9343	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
88	Đào Văn Thái	1983	17652	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
89	Ngô Nhật Thăng	1971	5127	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
90	Cáp Chiến Thắng	1973	10501	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
91	Nguyễn Văn Thắng	1957	3419	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
92	Đinh Nhật Thanh	1990	19864	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
93	Nguyễn Hoàng Thanh	1971	11406	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
94	Đặng Minh Thành	1981	6626	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
95	Hoàng Tiến Thành	1964	3383	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
96	Trần Thị Thanh Thi	1996	22905	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
97	Ngô Thị Bích Thi	1990	16075	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
98	Nguyễn Thị Kim Thoa	1986	10843	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
99	Nguyễn Thị Hoài Thương	1994	20246	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
100	Nguyễn Trần Hoài Thương	1997	19555	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
101	Lê Thị Thuý	1995	20032	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
102	Trần Xuân Thuý	1960	10210	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
103	Hồ Thị Xuân Thuý	1996	20603	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
104	Trịnh Văn Tiến	1964	3557	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
105	Đặng Đức Trí	1981	3610	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
106	Võ Thị Tú Trinh	1973	5179	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
107	Lê Minh Trung	1974	3644	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
108	Trần Ngọc Trường	1955	3663	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
109	Nguyễn Thị Huyền Trân	1968	14976	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
110	Đào Ngọc Tuấn	1972	3679	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
111	Nguyễn Thanh Tuấn	1969	12489	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
112	Đồng Thanh Tùng	1965	14838	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
113	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	1957	7498	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
114	Nguyễn Thị Mai Vân	1971	8350	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
115	Lê Thị Thanh Vân	1974	5310	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
116	Nguyễn Quốc Việt	1978	6393	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
117	Nguyễn Hoàng Vũ	1991	16794	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
118	Nguyễn Tường Vy	1980	9679	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
119	Nguyễn Thị Nhược Ý	1992	16109	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ